

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 179/2017/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2017 về việc ly hôn giữa:

Nguyên đơn: **Chị Phùng Thị Thu H**, sinh năm 1976; HKTT: Tiểu khu P, thị trấn P, huyện P, thành phố H.

Bị đơn: **Anh Đào Phi L**, sinh năm 1976; HKTT: Tiểu khu P, thị trấn P, huyện P, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phùng Thị Thu H và anh Đào Phi L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là cháu Đào Trung Q sinh ngày 01/3/2003 và cháu Đào Hương M sinh ngày 01/6/2012. Ly hôn hai bên thống nhất thoả thuận: anh L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Q, chị H trực tiếp nuôi

dưỡng cháu M, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào đến khi con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi nào khác. Chị H anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung: Các bên không đề nghị Tòa xét, Tòa không xét.

+ Về án phí: Ghi nhận việc chị Phùng Thị Thu H tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) đã nộp tại Biên lai thu tiền số AE/2010/0004857 ngày 16/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P. Chị H đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện P;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Trí Tuyền

